

Số: /TB-SKHCHN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2026

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng “Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh” trên toàn địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau sắp xếp);

Căn cứ Công văn số 4030/UBND-KT ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN) mời các tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025 (theo Quyết định số 875/QĐ-SKHCHN ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Giám đốc Sở KH&CN phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng thực hiện năm 2026), cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN THAM GIA TUYỂN CHỌN

1. Tổ chức có tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ có quyền đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây sẽ không đủ điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ:

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn thành việc đăng ký, giao nộp, lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đã được nghiệm thu theo quy định;

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước do mình chủ trì đã đến thời hạn nghiệm thu theo quy định;

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí phải thu hồi theo hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp có sử dụng ngân sách nhà nước đã ký;

- Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước thì không được đăng ký tham gia tuyển chọn trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

3. Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

- Có trình độ, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Có khả năng và bảo đảm đủ thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

4. Cá nhân có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác do mình làm chủ nhiệm thì không đủ điều kiện tham gia đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

II. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ HỒ SƠ

1. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ gồm:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Mẫu III.01-ĐĐK.TC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN;

b) Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác);

c) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo các mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này: Mẫu III.06-TM.ĐTUD hoặc Mẫu III.07-TM.ĐTXH đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu III.08-TM.DA/DASXTN đối với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm; Mẫu III.09-TM.ĐA đối với đề án khoa học;

d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ theo Mẫu III.02-LLTC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN (nếu có);

đ) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học theo Mẫu III.03-LLCN tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN;

e) Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện) theo Mẫu III.04-LLCG tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN;

g) Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) theo Mẫu III.05-VB.XNPH tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN;

2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ

a) Hồ sơ (trừ các tài liệu là bản sao) sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen;

b) Các tài liệu quy định tại khoản 1 Mục II của Thông báo này là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định;

c) Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính phải được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

- Tên nhiệm vụ;

- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; tên, địa chỉ, số điện thoại của chủ

nhiệm vụ, thông tin liên hệ;

- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

3. Nộp hồ sơ

a) Thời gian tiếp nhận hồ sơ: trong vòng 30 ngày kể từ ngày Thông báo này được ban hành¹.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bản;

c) Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Sở KH&CN, địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải nộp đúng thời hạn theo quy định. Ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi (đối với trường hợp gửi qua bưu chính); xác nhận ngày, tháng của nơi nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp).

đ) Khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc bổ sung, thay thế hồ sơ mới phải hoàn thành trước thời hạn kết thúc việc nộp hồ sơ theo quy định.

III. THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Địa chỉ: 244 đường Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Website: www.dost.hochiminhcity.gov.vn.

- Điện thoại: Phòng Quản lý Khoa học - Bà Lê Thị Hồng Nhung - 0938452579./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Trường, Viện, Tổ chức KH&CN;
- Doanh nghiệp KH&CN;
- Các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLKH, HN.(50b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Biểu mẫu



Lê Thanh Minh

¹ Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 03/7/2026

Danh mục
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN
(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày tháng năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
1.	Nghiên cứu đánh giá tốc độ tăng trưởng năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) và mức đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn phương pháp phù hợp để đo lường TFP và xác định mức đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế Thành phố trong bối cảnh địa giới hành chính mới. - Đánh giá thực trạng, xu hướng biến động TFP và các yếu tố tác động đến năng suất của các ngành kinh tế chủ lực. - Đề xuất giải pháp nâng cao đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế, phục vụ mục tiêu phát triển nhanh và bền vững đến năm 2030. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Báo cáo chi tiết kết quả đánh giá TFP và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế theo ngành, lĩnh vực và giai đoạn. - Bộ số liệu chuẩn hóa phục vụ tính toán và theo dõi TFP. - Bộ công cụ/bộ biểu mẫu phục vụ báo cáo, theo dõi và đánh giá TFP định kỳ. - Báo cáo kiến nghị chính sách và giải pháp nâng cao năng suất. - Tài liệu hướng dẫn phương pháp tính và sử dụng kết quả phục vụ công tác quản lý, dự báo và hoạch định chính sách. 	Tuyển chọn	Viện Nghiên cứu và Tư vấn Phát triển vùng	-	Đề tài
2.	Nghiên cứu xây dựng mô hình tăng trưởng kinh tế TP. Hồ Chí Minh dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cạnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng mô hình tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của TP. Hồ Chí Minh trong bối cảnh sau sáp nhập và hội nhập quốc tế sâu rộng. - Xác định vai trò của khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao năng suất, giá trị gia tăng và phát triển bền vững. - Xây dựng mô hình tăng trưởng dựa trên khoa học - công nghệ và đổi mới 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Báo cáo đánh giá thực trạng mô hình tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của Thành phố. - Mô hình tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp điều kiện TP. Hồ Chí Minh. - Bộ tiêu chí/chi số theo dõi chuyển đổi mô hình tăng trưởng và năng lực cạnh tranh. 	Tuyển chọn	<ul style="list-style-type: none"> - Viện Nghiên cứu và Tư vấn Phát triển vùng; - Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh 	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
	<p>tranh và phát triển bền vững</p>	<p>sáng tạo phù hợp đặc thù đô thị lớn, trung tâm kinh tế của cả nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất lộ trình, cơ chế chính sách và các chương trình trọng tâm nhằm thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững đến năm 2030, tầm nhìn 2045. - Xây dựng và chuyển giao cho TP.HCM một hệ thống bảng điều hành (dashboard) tích hợp, có cơ sở khoa học vững chắc, phục vụ theo dõi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo mô hình dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hỗ trợ chuyển đổi phương thức điều hành kinh tế của Thành phố từ dựa trên báo cáo sang dựa trên dữ liệu thời gian thực. - Xây dựng khung lý thuyết và mô hình phân tích tăng trưởng kinh tế TP.HCM phù hợp với đặc thù đô thị đặc biệt, phân rõ ràng đóng góp của các nhân tố sản xuất truyền thống (vốn, lao động) và nhân tố năng suất tổng hợp (TFP), trong đó nhấn mạnh vai trò của KHCN, ĐMST và chuyển đổi số. - Thiết kế bộ chỉ số điều hành (KPI) đầy đủ, có căn cứ khoa học, phù hợp với điều kiện dữ liệu của TP.HCM, 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đề xuất cơ chế, chính sách và chương trình trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng bền vững. - Tài liệu hướng dẫn và khuyến nghị phục vụ hoạch định chính sách và triển khai thực tiễn. - Báo cáo khoa học về khung lý thuyết và mô hình tăng trưởng kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. - Bộ chỉ số điều hành tăng trưởng kinh tế TP.HCM gồm ít nhất 54 chỉ số thuộc 08 nhóm nhân tố, kèm phương pháp luận đo lường và xác định nguồn dữ liệu. - Báo cáo phương pháp xây dựng các chỉ số tổng hợp (composite index) và hệ thống cảnh báo sớm (Growth Pulse Index, BCI, CSI, ERI). - Phần mềm bảng điều hành (dashboard) tích hợp hoạt động ổn định với 08 màn hình điều hành: (1) Tổng quan điều hành, (2) Diễn biến kinh tế hiện tại và chu kỳ kinh tế, (3) Tổng cầu, (4) Nhân tố tăng trưởng, (5) KHCN, ĐMST và chuyển đổi số, (6) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, (7) Thẻ chế và tăng trưởng xanh, (8) Kỳ vọng và cảnh báo sớm. - Hệ thống khảo sát doanh nghiệp và hộ gia 				

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
		<p>bao gồm cả chỉ số kết quả và chỉ số dẫn đầu (leading indicators) phục vụ cảnh báo sớm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển phần mềm dashboard tích hợp với 08 màn hình điều hành, tự động cập nhật dữ liệu, trực quan hóa xu hướng, phân rã đóng góp tăng trưởng và cảnh báo theo màu sắc tín hiệu (xanh, đỏ, vàng) về tình trạng sức khỏe của nền kinh tế. - Xây dựng phương pháp và triển khai các khảo sát đo lường kỳ vọng doanh nghiệp (Business Conditions Index) và kỳ vọng người tiêu dùng (Consumer Sentiment Index) định kỳ hàng tháng. - Chuyển giao hệ thống, đào tạo đội ngũ vận hành và xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng cho các cơ quan nhà nước của TP.HCM. 	<p>định định kỳ hàng tháng phục vụ xây dựng chỉ số kỳ vọng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài liệu hướng dẫn vận hành phần mềm bảng điều hành (dashboard) và sổ tay đặc tả kỹ thuật phần mềm. 				
3.	Đánh giá tác động, dự báo xu hướng chuyển dịch lao động và việc làm, đề xuất giải pháp điều tiết thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh giai	<p><u>Mục tiêu chung</u></p> <p>Đánh giá và lượng hóa tác động của quá trình tinh gọn bộ máy và sáp nhập đơn vị hành chính đến chuyển dịch lao động, nhu cầu nhân lực và thị trường lao động TP.HCM; phân tích và dự báo xu hướng thị trường lao động giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn 2040; trên cơ sở đó đề xuất giải pháp, chính sách</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu (Lượng hóa tác động của sáp nhập đến: Quy mô lao động; Cơ cấu việc làm; Chất lượng việc làm và Phân tích nhóm bị ảnh hưởng) - Báo cáo đánh giá tác động trước – sau sáp nhập (So sánh: Trước và sau sáp nhập theo ngành, khu vực, nhóm lao động; Xác định: Số lao động bị ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng) 	Tuyển chọn	Học viện Chính trị Khu vực II	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
	<p>đoạn 2026–2030, tầm nhìn 2040 trong bối cảnh tinh gọn bộ máy và sáp nhập đơn vị hành chính</p>	<p>và công cụ quản lý nhằm hỗ trợ chuyển dịch lao động, đào tạo lại nguồn nhân lực và phát triển thị trường lao động bền vững.</p> <p><u>Mục tiêu cụ thể</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá và lượng hóa tác động của quá trình tinh gọn bộ máy và sáp nhập đến quy mô, cơ cấu và chất lượng việc làm trên địa bàn TP.HCM, bao gồm xác định các nhóm lao động bị ảnh hưởng và mức độ tác động cụ thể. - Phân tích xu hướng chuyển dịch lao động theo ngành, kỹ năng, khu vực và nhận diện các rủi ro về thất nghiệp, thiếu việc làm và mất cân đối cung – cầu lao động. - Dự báo nhu cầu và cơ cấu kỹ năng lao động, xu hướng chuyển dịch lao động đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 trong bối cảnh chuyển đổi tổ chức bộ máy, chuyển đổi số và hội nhập. - Đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm điều tiết thị trường lao động, hỗ trợ chuyển đổi việc làm và đào tạo lại cho các nhóm lao động bị ảnh hưởng. - Xây dựng bộ chỉ tiêu và công cụ theo dõi chuyển dịch lao động phục vụ công 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo dự báo nhu cầu lao động và cơ cấu kỹ năng đến 2030 (Dự báo: Nhu cầu lao động theo ngành; Kỹ năng cần thiết; Gắn với: Chuyển đổi số; Tái cấu trúc khu vực công) - Bộ chỉ tiêu theo dõi chuyển dịch lao động (Thất nghiệp; Chuyển ngành; Đào tạo lại) - Báo cáo khuyến nghị chính sách (Nhóm giải pháp: Điều tiết lao động; Đào tạo lại; An sinh. Báo cáo viết theo dạng: Vấn đề → giải pháp → đề xuất cơ quan thực hiện) - Báo cáo tóm tắt phục vụ lãnh đạo (có số liệu cụ thể và khuyến nghị hành động) 				

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
		tác quản lý, dự báo và ra quyết định của cơ quan quản lý nhà nước.					
4.	Chuyển dịch cơ cấu lao động, tác động đến tăng trưởng năng suất lao động và định hướng nâng cao năng suất tại Thành phố Hồ Chí Minh	<p><u>Mục tiêu chung</u> Phân tích và lượng hóa tác động của chuyển dịch cơ cấu lao động đến tăng trưởng năng suất lao động; trên cơ sở đó xác định các ngành kinh tế có lợi thế phát triển, và đề xuất định hướng, giải pháp nâng cao năng suất lao động gắn với tái cấu trúc ngành kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p><u>Mục tiêu cụ thể:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích chuyển dịch cơ cấu lao động theo ngành và khu vực kinh tế tại TP.HCM trong giai đoạn trước và sau thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, có rà soát mốc thời gian phù hợp với từng giai đoạn. - Lượng hóa mức độ đóng góp của chuyển dịch cơ cấu lao động vào tăng trưởng năng suất lao động của TP.HCM. - Xác định các ngành có năng suất cao và tiềm năng đóng góp lớn vào tăng trưởng năng suất lao động. - Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển dịch lao động và năng suất lao động, bao gồm kỹ năng, công nghệ và 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp (đóng góp của chuyển dịch lao động vào tăng năng suất; Bảng xếp hạng ngành theo năng suất) - Báo cáo phân rã năng suất lao động (Phân tách tăng trưởng năng suất thành: nội ngành và chuyển dịch ngành) - Báo cáo xác định ngành ưu tiên nâng cao năng suất (Xếp hạng ngành theo: Năng suất hiện tại; Tốc độ tăng; Khả năng hấp thụ lao động; đồng thời đưa ra kết luận, khuyến nghị về các ngành cần ưu tiên mở rộng phát triển và các ngành phù hợp để định hướng chuyển dịch lao động) - Báo cáo bộ chỉ tiêu theo dõi năng suất lao động cấp Thành phố - Công cụ theo dõi - Dashboard năng suất lao động (Hiện thị: Năng suất theo ngành; Chuyển dịch lao động) - Báo cáo khuyến nghị giải pháp nâng cao năng suất lao động gắn với tái cấu trúc ngành kinh tế 	Tuyển chọn	Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
		cơ cấu ngành. - Đề xuất định hướng và giải pháp nâng cao năng suất lao động thông qua tái cấu trúc ngành và phát triển nguồn nhân lực					
5.	Đánh giá hiệu quả chính sách và nghiên cứu chỉ số đời sống đa chiều của người lao động Thành phố Hồ Chí Minh, làm cơ sở đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đời sống.	<u>Mục tiêu chung:</u> Đánh giá và lượng hóa hiệu quả các chính sách cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động TP.HCM trên cơ sở các chỉ số đời sống đa chiều của người lao động TP.HCM, qua đó xác định các nhóm lao động còn hạn chế thụ hưởng và đề xuất định hướng điều chỉnh chính sách phù hợp. <u>Mục tiêu cụ thể:</u> - Đánh giá thực trạng chất lượng đời sống của người lao động trên địa bàn TP.HCM theo các nhóm đối tượng và khu vực. - Đánh giá và lượng hóa tác động của các chính sách hiện hành đến cải thiện đời sống người lao động. - Xác định các nhóm lao động chưa được thụ hưởng đầy đủ chính sách hoặc có mức sống thấp theo chỉ số đa chiều. - Đề xuất giải pháp và định hướng điều chỉnh chính sách nhằm nâng cao hiệu	- Báo cáo tổng hợp (lượng hóa tác động chính sách đến: Thu nhập; Việc làm; Tiếp cận dịch vụ và so sánh giữa các nhóm lao động chính thức/phi chính thức, lao động tại chỗ/nhập cư, ngành nghề hay khu vực I,II,III) - Báo cáo đánh giá chính sách trọng tâm (về nhà ở công nhân; Bảo hiểm xã hội; Đào tạo nghề và hỗ trợ lao động phi chính thức. Mỗi chính sách cần nhận định rõ về mức độ tiếp cận, hiệu quả thực tế và hạn chế) - Báo cáo phân nhóm lao động và xác định đối tượng ưu tiên (xác định rõ: Nhóm có mức sống thấp và nhóm khó tiếp cận chính sách. Lưu ý các nhóm này phân theo: Ngành nghề; Khu vực và đặc điểm xã hội) - Báo cáo khuyến nghị chính sách. - Báo cáo tóm tắt (những phát hiện chính và khuyến nghị hành động)	Tuyển chọn	Trường Đại học Quốc tế miền Đông	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
		<p>quả cải thiện đời sống người lao động.</p> <p><u>Mục tiêu chung:</u> Bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo gắn liền với phát triển du lịch bền vững, bảo đảm an toàn và nâng cao trải nghiệm du lịch học tập - sinh thái.</p> <p><u>Mục tiêu cụ thể</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sức khỏe và rủi ro của hệ thống cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo, sử dụng các công nghệ tiên tiến như sóng âm, theo dõi dòng nhựa, đo quang hợp. - Xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi dưỡng, bảo tồn cây di sản, cổ thụ, kéo dài tuổi thọ cây và bảo đảm an toàn cho khách du lịch. - Đề xuất các sản phẩm du lịch mới dựa trên cây di sản, cổ thụ phục vụ du lịch sinh thái, du lịch học tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ dữ liệu hiện trạng sức khỏe các cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo: đầy đủ, chính xác và đáng tin cậy; bộ dữ liệu bao gồm các thông tin chi tiết gồm: + Kết quả chẩn đoán tình trạng thân, gốc, rễ và mức độ suy giảm khả năng chịu lực của các cây di sản, cổ thụ bằng công nghệ sóng âm + Kết quả chẩn đoán tình trạng sức khỏe sinh lý các cây di sản, cổ thụ bằng công nghệ theo dõi dòng nhựa và quang hợp. - Báo cáo đánh giá, phân loại sức khỏe và mức độ rủi ro của các cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo: cung cấp kết quả đầy đủ, chính xác về đánh giá, phân loại sức khỏe và mức độ rủi ro của các cây theo thang phân loại được xây dựng cho cây di sản, cổ thụ. - Báo cáo kết quả nghiên cứu, thử nghiệm các kỹ thuật nuôi dưỡng, bảo tồn cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo: Các phương pháp, kỹ thuật áp dụng có tính khoa học, phù hợp đối tượng thử nghiệm. Kết quả 03 thử nghiệm được trình bày đầy đủ, có độ tin cậy cao. - Quy trình kỹ thuật nuôi dưỡng, bảo tồn và bảo đảm an toàn đối với cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo: có tính ứng dụng cao, áp dụng hiệu quả để nuôi dưỡng, bảo tồn, giảm thiểu 	Tuyển chọn	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Quản lý Vườn Quốc gia Côn Đảo; - UBND Đặc khu Côn Đảo 	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
			<p>rủi ro và đảm bảo an toàn cho người và tài sản; Hướng dẫn quy trình cụ thể, rõ ràng để các đơn vị quản lý cây di sản, cổ thụ có thể áp dụng thực hiện.</p> <p>- Báo cáo đánh giá tiềm năng du lịch của hệ thống cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo: đầy đủ cơ sở khoa học, các số liệu có độ tin cậy cao.</p> <p>- Mô hình du lịch văn hóa - lịch sử phát huy giá trị hệ thống cây di sản, cổ thụ tại Côn Đảo: đảm bảo tính thực tiễn và khả thi.</p>				
7.	Thích ứng với già hóa dân số tại Thành phố Hồ Chí Minh	<p><u>Mục tiêu chung</u> Xây dựng chiến lược thích ứng với già hóa dân số tại thành phố Hồ Chí Minh, trong đó xác định vấn đề ưu tiên cần thực hiện và lộ trình khả thi phù hợp với đặc điểm của thành phố sau sáp nhập, bảo đảm phối hợp liên ngành và giám sát thực hiện hiệu quả.</p> <p><u>Mục tiêu cụ thể</u></p> <p>- Phân tích, đánh giá và dự báo xu hướng già hóa dân số và các biến đổi nhân khẩu học trong trung và dài hạn, làm cơ sở khoa học cho hoạch định chính sách.</p> <p>- Đánh giá mức độ sẵn sàng và khả năng thích ứng của hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội trước tác động của già</p>	<p>- Báo cáo thực trạng và dự báo già hóa dân số đến năm 2045, gắn với phân tích không gian và đặc điểm người cao tuổi thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Báo cáo thực trạng khả năng thích ứng của hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội trước tác động của già hóa dân số (chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn, an sinh, tài chính tuổi già, Kinh tế Bạc, lao động cao tuổi), từ đó xác định khoảng trống và năng lực thực thi.</p> <p>- Bộ chỉ số thích ứng già hóa dân số thành phố gồm ít nhất 6 trụ cột: (i) cấu trúc dân số; (ii) sức khỏe và chăm sóc y tế dài hạn; (iii) an sinh và an toàn tài chính; (iv) hạ tầng - môi trường sống; (v) tham gia kinh tế xã hội; (vi) năng lực quản trị, phối hợp liên</p>	Tuyển chọn	Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	-	Đề án

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
		<p>hóa dân số, bao gồm: (i) khung chính sách hiện hành, (ii) chất lượng hạ tầng đô thị, (iii) mạng lưới chăm sóc và dịch vụ dành cho người cao tuổi (tập trung mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và chăm sóc tại cộng đồng), (iv) hệ thống an sinh xã hội và cơ chế tài chính công - tư liên quan đến tuổi già, (v) mức độ điều chỉnh của thị trường lao động trong bối cảnh gia tăng tỷ lệ dân số cao tuổi.</p> <p>- Phân tích đặc điểm nhân khẩu học và hệ thống nhu cầu đa chiều của nhóm người cao tuổi và nhóm dân số cận cao tuổi trên địa bàn TP.HCM. Trong đó, tập trung nhận diện: (i) thực trạng sức khỏe và nhu cầu chăm sóc dài hạn; (ii) cấu trúc và tính bền vững của mạng lưới quan hệ xã hội; (iii) mức độ tự chủ tài chính và bảo đảm an sinh xã hội; (iv) năng lực, nhu cầu tái tham gia thị trường lao động và đóng góp xã hội.</p> <p>- Xây dựng bộ chỉ số thích ứng già hóa dân số cho thành phố Hồ Chí Minh, làm công cụ đo lường, theo dõi và đánh giá mức độ thích ứng theo thời gian và theo không gian địa bàn.</p> <p>- Xác định các khoảng trống chính</p>	<p>ngành.</p> <p>- Bản đồ già hóa dân số và dữ liệu già hóa theo địa bàn nhằm phục vụ định hướng quy hoạch mạng lưới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lĩnh vực lão khoa, phát triển mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; phân bổ nguồn lực y tế và đào tạo nhân lực phù hợp.</p> <p>- Dự thảo Chiến lược thích ứng với già hoá dân số tại thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2030 - 2045, bao gồm mục tiêu, ưu tiên, phân công trách nhiệm và cơ chế giám sát - đánh giá.</p> <p>- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</p> <p>- Bài báo đăng tải trên tạp chí khoa học liên quan đến kết quả nghiên cứu đề án.</p>				

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
		<p>sách và bất cập chính sách theo từng lĩnh vực, từ đó đề xuất hệ thống giải pháp có tính liên ngành và cơ chế huy động nguồn lực xã hội; đặc biệt tập trung mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và chăm sóc dài hạn phù hợp với đặc thù Thành phố.</p> <p>- Xây dựng chiến lược thích ứng với già hoá dân số tại thành phố Hồ Chí Minh.</p>					
8.	<p>Đánh giá hiệu quả triển khai mô hình một cửa hỗ trợ phụ nữ và trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh</p>	<p><u>Mục tiêu chung:</u> Đánh giá kết quả, những thành công và hạn chế của việc triển khai “Mô hình tiếp nhận và hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực, xâm hại tại Thành phố Hồ Chí Minh”, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp để hoàn thiện và nhân rộng mô hình trong thời gian tới.</p> <p><u>Mục tiêu cụ thể:</u> - Đánh giá những kết quả đạt được của mô hình. - Phân tích những thuận lợi, khó khăn, rào cản của mô hình. - Phân tích tính phù hợp, duy trì, và khả năng nhân rộng của mô hình.</p>	<p>- Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động mô hình “Mô hình một cửa hỗ trợ phụ nữ và trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.</p> <p>- Báo cáo Xác định mức độ hài lòng, tác động sau hỗ trợ, khả năng tiếp cận dịch vụ của nạn nhân được hỗ trợ bởi Mô hình.</p> <p>- Báo cáo Thu thập đánh giá chuyên môn, phản hồi nội bộ về hiệu quả của Mô hình.</p> <p>- Báo cáo phân tích những khó khăn, thách thức và rào cản khi triển khai Mô hình.</p> <p>- Báo cáo phân tích tính phù hợp, duy trì của Mô hình.</p> <p>- Quy chế phối hợp liên ngành trong triển khai Mô hình.</p> <p>- Báo cáo đề xuất nhân rộng hoặc điều chỉnh Mô hình cho phù hợp thực tiễn.</p> <p>- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</p>	Tuyển chọn	Sở Y tế	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
9.	Đánh giá thực trạng và yếu tố quyết định chất lượng giấc ngủ cho vận động viên thể thao thành tích cao tại Thành phố Hồ Chí Minh	<p><u>Mục tiêu chung:</u> Đánh giá thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giấc ngủ của vận động viên thể thao thành tích cao tại TP. Hồ Chí Minh, từ đó đề xuất các giải pháp khoa học và mô hình hỗ trợ - can thiệp phù hợp nhằm cải thiện chất lượng giấc ngủ, góp phần nâng cao hiệu suất thi đấu và chăm sóc sức khỏe toàn diện cho vận động viên.</p> <p><u>Mục tiêu cụ thể:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng chất lượng giấc ngủ của vận động viên thể thao thành tích cao TP.HCM - Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giấc ngủ - Xác định mối liên quan giữa chất lượng giấc ngủ và hiệu suất thể thao - Đề xuất và thí điểm triển khai giải pháp cải thiện, từ đó đúc kết mô hình hỗ trợ - can thiệp phù hợp - Đánh giá hiệu quả của việc thực hiện thí điểm các giải pháp và đề xuất chính sách ứng dụng y học giấc ngủ trong hệ thống thể thao thành tích cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng quan chất lượng giấc ngủ của vận động viên thể thao thành tích cao bằng kỹ thuật đa ký giấc ngủ. - Báo cáo các yếu tố liên quan với chất lượng giấc ngủ của vận động viên thành tích cao tại thành phố Hồ Chí Minh - Báo cáo mối liên quan giữa chất lượng giấc ngủ và hiệu suất thể thao của vận động viên thành tích cao tại thành phố Hồ Chí Minh. - Bộ công cụ khảo sát giấc ngủ chuẩn hóa và Bảng quy trình kỹ thuật đo đa ký giấc ngủ hoàn chỉnh. - Bộ quy trình các biện pháp can thiệp phù hợp nhằm cải thiện chất lượng giấc ngủ: vệ sinh giấc ngủ, thay đổi nhận thức hành vi, chế độ luyện tập, cải thiện giấc ngủ bằng các biện pháp không dùng thuốc. - Báo cáo đánh giá hiệu quả các biện pháp thông qua đo lại đa ký giấc ngủ sau can thiệp. - Cẩm nang Hỏi – Đáp về Giấc ngủ cho vận động viên thành tích cao. - Bảng đề xuất định hướng chính sách phát triển y học giấc ngủ trong hệ thống thể thao thành tích cao. - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu. 	Tuyển chọn	Sở Văn hóa và Thể thao	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
			- Bài báo đăng tải trên tạp chí khoa học liên quan đến kết quả nghiên cứu đề tài.				
10.	Xây dựng Khung giám sát tác động xã hội của nội dung báo chí - truyền thông tại Thành phố Hồ Chí Minh	<p><u>Mục tiêu chung</u> Xây dựng khung giám sát tác động xã hội của nội dung báo chí – truyền thông tại thành phố Hồ Chí Minh nhằm hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước nâng cao năng lực theo dõi, đánh giá và định hướng hoạt động báo chí – truyền thông trong bối cảnh đô thị mở rộng và không gian truyền thông đa nền tảng.</p> <p><u>Mục tiêu cụ thể</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về giám sát tác động xã hội của nội dung báo chí – truyền thông, làm rõ nội dung, phạm vi, chủ thể, đối tượng, hình thức/phương pháp, công cụ, ý nghĩa của việc giám sát. - Phân tích thực trạng hoạt động giám sát tác động xã hội của nội dung báo chí – truyền thông tại thành phố Hồ Chí Minh thời gian vừa qua. - Nhận diện những thách thức và khoảng trống trong công tác giám sát tác động xã hội của nội dung báo chí từ góc độ quản lý nhà nước. - Xây dựng khung giám sát tác động 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo phân tích chuyên đề về giám sát tác động xã hội của nội dung báo chí – truyền thông. - Khung giám sát (bao gồm bộ tiêu chí) tác động xã hội của nội dung báo chí – truyền thông tại thành phố Hồ Chí Minh. - Báo cáo khuyến nghị chính sách với thành phố Hồ Chí Minh - Báo cáo kết quả chạy thử nghiệm (pilot test report): Báo cáo phân tích dữ liệu thực chứng dựa trên việc áp dụng Khung giám sát vào 01 đến 02 sự kiện/chiến dịch truyền thông tại thành phố Hồ Chí Minh. - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu. - Bài báo đăng tải trên tạp chí khoa học liên quan đến kết quả nghiên cứu đề tài. 	Tuyển chọn	Sở Văn hóa và Thể thao	-	Đề tài

Stt	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
		<p>xã hội của nội dung báo chí – truyền thông phù hợp với điều kiện quản lý của thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm: hệ tiêu chí, nguyên tắc, phương pháp, công cụ và quy trình giám sát.</p> <p>- Đề xuất định hướng và khuyến nghị chính sách nhằm nâng cao hiệu quả giám sát tác động xã hội của nội dung báo chí – truyền thông, góp phần hoàn thiện phương thức quản lý nhà nước trong lĩnh vực này</p>					